

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 282 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 16 tháng 8 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện cải cách hành chính quý III năm 2017

CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
I. CẢI CÁCH THẺ CHẾ	
1. Rà soát văn bản QPPL	- Tổng số văn bản đã rà soát: 5 văn bản quy phạm pháp luật và 1.536 văn bản khác, Trong đó: +Văn bản ban hành sai thể thức: 0 văn bản. +Văn bản ban hành sai thẩm quyền: 0 văn bản. +Văn bản có nội dung trái với văn bản của cấp trên: 0 văn bản. +Văn bản hết hiệu lực thi hành: 0 văn bản.
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)	
1. Thống kê, rà soát thủ tục hành chính	- Tổng số TTHC đã rà soát: 198 TTHC cấp xã Trong đó: . Số TTHC không phù hợp: 10 . Tự sửa đổi: Không . Tự bãi bỏ: Không . Đề nghị sửa đổi: Không . Đề nghị bãi bỏ: Không . Đề nghị ban hành mới: Không - Tổng số TTHC đã rà soát 200 TTHC cấp huyện Trong đó: . Số TTHC không phù hợp: 0 TTHC

	. Tự sửa đổi: Không . Tự bãi bỏ: Không . Đề nghị sửa đổi: Không . Đề nghị bãi bỏ: Không . Đề nghị ban hành mới: Không
2. Các hành động hỗ trợ nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm chuyên dùng, máy quét mã vạch,... trong thực hiện cơ chế 1 cửa, một cửa liên thông hiện đại. - Những việc đã được niêm yết công khai: Trình tự, thời gian giải quyết thuộc từng lĩnh vực công việc; phí, lệ phí.
3. Thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ	- Có 27/27 xã, thị trấn thực hiện - Tỷ lệ hồ sơ trả đúng hạn: 100 %
4. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	- Số hồ sơ tiếp nhận: + Bộ phận “một cửa” cấp huyện tiếp nhận: 972 hồ sơ Trong đó: Đúng hạn: 940 hồ sơ; Chưa đến hạn: 32 hồ sơ, Trễ hạn: 0 + Bộ phận một cửa cấp xã tiếp nhận: 10.135 hồ sơ Trong đó: Đúng hạn: 10.054 hồ sơ, chưa đến hạn: 81 hồ sơ, Trễ hạn: 0
5. Các hoạt động của cơ quan hành chính nhằm đảm bảo thực thi pháp luật	- Triển khai tập huấn cho các cán bộ cơ sở các văn bản: - Bộ luật hình sự; Luật phòng chống tội phạm; Luật phòng chống ma túy; Luật phòng chống bạo lực gia đình; luật thi hành án dân sự;..... - Tuyên truyền, giáo dục thực thi pháp luật: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật các bộ, công chức; Luật thuế thu nhập cá nhân. - Các hình thức và biện pháp cung cấp thông tin: Trên phương tiện thông tin đại chúng; Tổ chức hội thảo;.... - Việc xử lý tổ chức, cá nhân không công khai quy định của nhà nước về thủ tục hành chính có liên quan đến người dân và doanh nghiệp : Không
III. ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC	
1. Xây dựng cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh công chức	Đã xây dựng ☒ Chưa xây dựng ☐

2. Rà soát, đánh giá phân loại cán bộ, công chức.	Đã thực hiện ☒ Chưa thực hiện ☐
3. Đổi mới cơ chế tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, đề bạt, kỷ luật	Thực hiện quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức theo đúng Nghị định 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ; Thực hiện quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo đúng Quyết định số 2235/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hoá; Thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ; Thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức theo Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;
4. Thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức (theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP)	Đã thực hiện ☒ Chưa thực hiện ☐
5. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	- Cử 15 lượt cán bộ, công chức, viên chức huyện tham gia bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn.
6. Thi tuyển chức danh lãnh đạo đối với Trưởng, Phó phòng; Trưởng, phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Đã thực hiện ☐ Chưa thực hiện ☒
IV. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	
1. Thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP	Đã thực hiện ☒ Chưa thực hiện ☐
2. Đơn vị quản lý nhà nước trực thuộc thực hiện 130/2005/NĐ-CP	Tổng số đơn vị trực thuộc: 27 ; Số đơn vị đã thực hiện: 27

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP	Tổng số đơn vị trực thuộc: 89 ; Số đơn vị đã thực hiện: 89
4. Hiệu quả của chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ: Đã xây dựng ☒ chưa xây dựng ☐ - Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: Đã xây dựng ☒ chưa xây dựng ☐ - Hiệu quả trong việc sử dụng biên chế: Sử dụng tốt biên chế - Thu nhập tăng thêm của cán bộ, công chức, viên chức so với trước khi thực hiện cơ chế này
V. HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH	
1. Cơ sở vật chất; áp dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành	* Cơ sở vật chất: Đến nay UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã và đang sửa chữa, nâng cấp khu nhà làm việc, đảm bảo quy chuẩn; đầu tư kinh phí mua sắm các thiết bị còn thiếu như bàn quây, bàn ghế phòng đợi cho công dân, bàn ghế làm việc, camera, điều hoà,... * Ứng dụng công nghệ thông tin: - Tỷ lệ 01 máy tính/ 01 công chức (cấp huyện) - Tỷ lệ 01 máy tính/ 02 công chức (cấp xã) - Số cán bộ, công chức có hộp thư điện tử/ tổng số CBCC của đơn vị: 76/76 công chức (UBND huyện) - Áp dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý: Kết nối mạng LAN, Internet, sử dụng phần mềm chuyên dùng tại bộ phận một cửa điện tử.
VI. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH	
1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện CCHC năm	Các đơn vị được giao chủ trì các chương trình, kế hoạch, Đề án trong chương trình công tác năm 2017 đã và đang tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục trong từng giai đoạn.
2. Quán triệt, tuyên truyền thực hiện các Nghị quyết của Đảng; Kế hoạch, chương trình hành động thực hiện CCHC của tỉnh,	- Các hình thức tuyên truyền: Đưa tin qua Đài truyền thanh huyện và các xã, thị trấn - Số lần: 04 lần/tháng. Thời lượng tuyên truyền: 20 phút/lần

của đơn vị	- Đối tượng, số lượng được quán triệt, tuyên truyền: Các đơn vị, ban ngành; 27 xã, thị trấn và toàn thể quần chúng nhân dân.
3. Cùng cố bộ phận trực tiếp tham mưu thực hiện CCHC	Có ☒ Không ☐
4. Công tác kiểm tra thực hiện CCHC	- Lãnh đạo các phòng, ban UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra hồ sơ tồn đọng để đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức xử lý kịp thời các hồ sơ, công văn đến. Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện công tác CCHC để nắm bắt và kịp thời có hướng giải quyết.

VII. ĐÁNH GIÁ KẾT LUẬN CHUNG

1. Những kết quả đạt được:

- Thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng tại cấp huyện, cấp xã theo đúng quy định trong Bộ thủ tục hành chính chung.
- Niêm yết đầy đủ các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- Giải quyết công việc theo cơ chế “một cửa” đảm bảo về thời gian, quy trình tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân đến giao dịch, công tác.

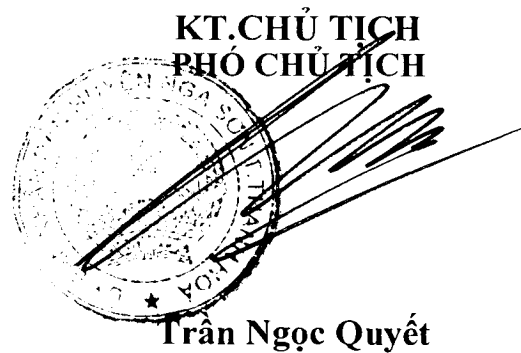
2. Tồn tại yếu kém:

- Cơ sở vật chất, trang bị làm việc (đặc biệt tại cấp xã) đã được đầu tư nhưng chưa đạt yêu cầu.
- Cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa cấp xã còn kiêm nhiệm nhiều công tác khác nên chưa tập trung cao cho nhiệm vụ cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Sở nội vụ (B/c);
- Lưu: VT, NV.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết